

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN
TỔ CÔNG TÁC LIÊN NGÀNH
(Theo Quyết định số 875/QĐ-UBND
ngày 21/9/2015 và 1525/QĐ-UBND
ngày 9/12/2016)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Điện Biên, ngày 06 tháng 11. năm 2018

Số: 256/BC-TCLN

BÁO CÁO THUYẾT MINH

Kết quả thẩm định điều chỉnh, bổ sung phương án, dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho người sử dụng đất và các đối tượng bị ảnh hưởng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc đường 60m trên địa bàn bản Phiêng Bua, phường Noong Bua và tổ dân phố 18, phường Him Lam (điểm tái định cư bản Phiêng Bua) đợt 7

1. Căn cứ thẩm định

- a) Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013.
- b) Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định 45/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Thủ tướng Chính phủ về quy định thu tiền sử dụng đất; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.
- c) Căn cứ Thông tư số 37/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.
- d) Căn cứ Thông tư 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính quy định hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.
- e) Căn cứ Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của UBND tỉnh Điện Biên về ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 12/8/2015 của UBND tỉnh Điện Biên về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành Quy định hạn mức giao đất, công nhận QSD đất; diện tích tối thiểu được phép tách thửa và hạn mức đất xây dựng phần mộ, tượng đài, bia tưởng niệm trong nghĩa trang, nghĩa địa trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2015 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về nhà, công trình xây dựng, cây trồng trên đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 662/QĐ-UBND ngày 16/5/2016 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành chính sách đặc thù các hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất để triển khai thực hiện Dự án Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ

quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trực đường 60m thành phố Điện Biên Phủ; Quyết định 210/QĐ-UBND ngày 21/3/2017 của UBND tỉnh Điện Biên về việc Ban hành bổ sung một số chính sách đặc thù khi Nhà nước thu hồi đất để triển khai thực hiện Dự án đầu tư bổ sung đoạn tuyến Đường nối từ đường Võ Nguyên Giáp đến khu tái định cư Noong Bua vào dự án đầu tư xây dựng công trình Đường vành đai II: Nối tiếp khu tái định cư Noong Bua thành phố Điện Biên Phủ với khu tái định cư Pú Túu thị trấn huyện Điện Biên và Dự án Hạ tầng kỹ thuật khung, khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trực đường 60m, thành phố Điện Biên Phủ.

f) Căn cứ Quyết định số 144/QĐ-UBND ngày 27/02/2017 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình Hạ tầng kỹ thuật khung dọc trực 60m và khu tái định cư khu 1, khu 2 và khu 3 phường Him Lam, khu tái định cư bản Phiêng Bua, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; Biên bản làm việc liên ngành thống nhất giá đất ở trung bình để tính hỗ trợ đổi với đất nông nghiệp trong địa giới hành chính phường khi nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án đường 60m và Dự án Hạ tầng kỹ thuật khung trên địa bàn phường Him Lam và phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ ngày 07/3/2017; Biên bản làm việc liên ngành thống nhất xử lý một số vướng mắc của một số hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án đường 60m và Dự án Hạ tầng kỹ thuật khung (Điểm tái định cư Phiêng Bua) trên địa bàn phường Him Lam và phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ ngày 05/7/2017.

g) Căn cứ Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 19/10/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định chi tiết một số nội dung về việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

h) Căn cứ Văn bản số 40/HĐND-KTNS ngày 16/3/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trực đường 60m; Quyết định số 106/QĐ-UBND ngày 13/02/2017 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trực đường 60m; Văn bản số 2620/UBND-TH ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh Điện Biên về việc xử lý một số tồn tại vướng mắc về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư một số dự án trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ; Văn bản số 1189/UBND-TH ngày 10/5/2018 của UBND tỉnh Điện Biên về việc xử lý một số tồn tại vướng mắc về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư một số dự án trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ.

k) Báo cáo số 81/BC-TCTLN ngày 21/4/2017 của Tổ công tác liên ngành về kết quả thẩm định điều chỉnh, bổ sung phương án, dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chlp người sử dụng đất và các đối tượng bị ảnh hưởng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trực đường 60m trên địa bàn bản Phiêng Bua, phường Noong Bua và tổ dân phố 18 phường Him Lam (điểm tái định cư bản Phiêng Bua).

2. Hồ sơ tài liệu liên quan

a) Trên cơ sở Tờ trình số 76/TTr-TTPTQĐ ngày 18/10/2018 và Tờ trình số 82/TTr-TTPTQĐ ngày 5/11/2018 của Trung tâm phát triển quỹ về việc đề nghị thẩm định phương án, dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trục đường 60m (Bổ sung, điều chỉnh) lần 7;8.; Hồ sơ, tài liệu phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do Trung tâm phát triển quỹ đất cung cấp và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của hồ sơ đất đai, hộ khẩu, tính chính xác của số liệu kê khai, kiểm đếm thiệt hại về tài sản vật kiến trúc, cây trồng vật nuôi trên đất khi thu hồi đất để thực hiện dự án.

b) Kế hoạch, Thông báo: Kế hoạch thu hồi đất, bồi thường hỗ trợ và tái định cư số 1376/KH-UBND ngày 21/12/2016 của UBND thành phố Điện Biên Phủ; Thông báo thu hồi đất số 1377/TB-UBND ngày 21/12/2016 của UBND thành phố Điện Biên Phủ.

c) Hồ sơ quy chủ: Trích lục chính lý bản đồ địa chính khu đất xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật khung dọc trục đường 60m trên địa bàn phường Him Lam, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên do Văn phòng đăng ký đất đai - Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện ngày 12 tháng 7 năm 2017.

3. Nội dung thống nhất

Trên cơ sở quy định hiện hành về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, các quy định chính sách pháp luật hiện hành liên quan; hồ sơ, tài liệu, phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án; Biên bản thống nhất kết quả thẩm định của Tổ công tác liên ngành về việc áp dụng các chính sách bồi thường, hỗ trợ tái định cư, áp giá bồi thường hỗ trợ để xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất, tài sản vật kiến trúc, cây trồng vật nuôi, các chính sách hỗ trợ cho người sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trục đường 60m ngày 6...tháng 11..năm 2018; Cụ thể như sau:

3.1. Bồi thường, hỗ trợ về tài sản vật kiến trúc

a) Tổ công tác liên ngành chỉ thẩm định trên cơ sở hồ sơ giấy tờ do Trung tâm phát triển quỹ đất cung cấp; tính chính xác của số liệu kê khai, kiểm đếm thiệt hại về tài sản vật kiến trúc do Trung tâm phát triển quỹ đất chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

b) Việc áp giá theo Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2015 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về tài sản, cây trồng và vật nuôi trên đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

c) Giá trị bồi thường, hỗ trợ về tài sản vật kiến trúc là 10.767.632đồng (*Mười triệu bảy trăm sáu mươi bảy nghìn sáu trăm ba mươi hai đồng*).

Nội dung	Số liệu tại tờ trình số 82/TTr-TTPTQĐ ngày	Kết quả thẩm định điều chỉnh, bổ sung của Tổ	Số tiền đề nghị điều chỉnh, bổ
----------	--	--	--------------------------------

	05/11/2018 của Trung tâm Phát triển quỹ đất	công tác liên ngành	sung (tăng+, giảm-)
- Giá trị bồi thường, hỗ trợ	10.767.632	10.767.632	0
Tổng cộng	10.767.632	10.767.632	0

* Chênh lệch giữa kết quả thẩm định điều chỉnh, bổ sung của Tổ công tác liên ngành so với tờ trình số 82/TTr-TTPTQĐ ngày 05/11/2017 của Trung tâm Phát triển quỹ đất là 0 đồng;

3.2. Bồi thường, hỗ trợ cây trồng vật nuôi

a) Việc áp giá bồi thường về cây trồng vật nuôi áp giá theo Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2015 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về tài sản, cây trồng và vật nuôi trên đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên

b) Giá trị bồi thường, hỗ trợ là 121.243.245đồng (*Một trăm hai mươi một triệu hai trăm bốn mươi ba nghìn hai trăm bốn mươi năm đồng*).

Nội dung	Số liệu tại tờ trình số 08/TTr- TTPTQĐ ngày 14/4/2017 và tờ trình số 76/TTr- TTPTQĐ ngày 18/10/2018 của Trung tâm Phát triển quỹ đất	Kết quả thẩm định của tổ công tác liên ngành tại báo cáo số 81./BC- TCTLN ngày 21/4/2017	Kết quả thẩm định điều chỉnh, bổ sung của Tổ công tác liên ngành	Số tiền đề nghị điều chỉnh, bổ sung (tăng+, giảm-)
- Giá trị bồi thường, hỗ trợ cây trồng vật nuôi	121.243.245	81.032.045	121.243.245	40.211.200
Tổng cộng	121.243.245	81.032.045	121.243.245	40.211.200

* Chênh lệch giữa kết quả thẩm định điều chỉnh, bổ sung của Tổ công tác liên ngành so với 02 tờ trình số 08/TTr-TTPTQĐ ngày 14/4/2017 và tờ trình số 76/TTr-TTPTQĐ ngày 18/10/2018 của Trung tâm Phát triển quỹ đất là 0 đồng;

* Chênh lệch giữa thẩm định điều chỉnh, bổ sung so với báo cáo số 81./BC-TCTLN ngày 21/4/2017 của Tổ công tác liên ngành tăng lên (+) 40.211.200 đồng trên cơ sở bản kiểm tra ngày 27/12/2016 của Trung tâm PTQĐ cung cấp và chịu trách nhiệm. (*Có biểu chi tiết kèm theo*)

3.3. Kinh phí tổ chức thực hiện

a) Căn cứ Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015; Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 19/10/2015. Tổ công tác thẩm định kinh phí tổ chức

thực hiện như sau:

Nội dung	Kinh phí thẩm định bổ sung (đồng)
- Kinh phí tổ chức thực hiện:	1.019.577,0
- Kinh phí dự phòng tổ chức cưỡng chế:	101.958,0
Tổng cộng:	1.121.535

b) Phân bổ kinh phí

- Kinh phí thẩm định chuyển về Tổ công tác liên ngành thẩm định (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) là **23%** tổng kinh phí tổ chức thực hiện.
- Kinh phí phê duyệt phương án chuyển về UBND thành phố Điện Biên Phủ là **2%** tổng kinh phí tổ chức thực hiện.

- Phương án, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để GPMB thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc đường 60m phải xây dựng giá đất cụ thể để bồi thường, hỗ trợ về đất nền khoản kinh phí **5%** chuyển về sở Tài chính để chi phí cho Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh.

- Còn lại **70%** kinh phí tổ chức thực hiện được chuyển cho Trung tâm phát triển quỹ đất trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường để chi cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Mức trích tỷ lệ % cụ thể cho các cơ quan, tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại thành phố Điện Biên Phủ do Chủ tịch UBND thành phố Điện Biên Phủ ban hành theo quy định tại điểm b, khoản 4, Điều 3 Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 19/10/2015 của UBND tỉnh Điện Biên.

3.4. Kết quả thẩm định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của Tổ công tác liên ngành
Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư **52.100.367,0** đồng (*Năm mươi
hai triệu một trăm nghìn ba trăm sáu mươi bảy đồng*).

Cụ thể các hạng mục như sau:

- Kinh phí điều chỉnh, bổ sung bồi thường, hỗ trợ về đất:	0,0	đồng
- Kinh phí điều chỉnh, bổ sung bồi thường, hỗ trợ về tài sản vật kiến trúc:	10.767.632,0	đồng
- Kinh phí điều chỉnh, bổ sung bồi thường, hỗ trợ về cây trồng vật nuôi:	40.211.200,0	đồng
- Kinh phí điều chỉnh, bổ sung hỗ trợ:	0,0	đồng
- Kinh phí điều chỉnh, bổ sung tổ chức thực hiện 2% trên tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ thuộc dự án:	1.019.577,0	đồng
- Kinh phí điều chỉnh, bổ sung dự phòng tổ chức cưỡng chế 10% trên tổng giá trị kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ	101.958,0	đồng

trợ thuộc dự án:		
Tổng cộng	52.100.367	đồng

(Có biểu tổng hợp kinh phí bồi thường, hỗ trợ kèm theo)

Trên đây là báo cáo thuyết minh kết quả thẩm định điều chỉnh, bổ sung bồi thường, hỗ trợ về tài sản vật kiến trúc, cây trồng vật nuôi cho hộ gia đình cá nhân và tổ chức thuộc phương án, dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho người sử dụng đất và các đối tượng bị ảnh hưởng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trực đường 60m trên địa bàn bản Phiêng Bua, phường Noong Bua và tổ dân phố 18 phường Hòn Lam (điểm tái định cư bản Phiêng Bua) đợt 7. Tổ công tác liên ngành tổng hợp thuyết minh báo cáo kết quả thẩm định, trình UBND thành phố Điện Biên Phủ phê duyệt./.

Nơi nhận:

- UBND TP Điện Biên Phủ;
- TTPTQĐ; CNTTPTQĐ TP ĐBP;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường- TP ĐBP;
- Lưu: VT, TCT.

**KT. TỔ TRƯỞNG
TỔ PHÓ**



**PHÓ GIÁM ĐỐC
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
Ngôn Ngọc Khuê**

**BIỂU 02: CHI TIẾT PHƯƠNG ÁN ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG KINH PHÍ BỘI THƯỜNG, HỖ TRỢ VỀ TÀI SẢN VẬT KIẾN TRÚC CHO CÁC HỘ GIA ĐÌNH CÁ NHÂN KHI NHÀ
NUỚC THU HỒI ĐẤT THỰC HIỆN ĐIỀM TĐC PHIÊNG BUA DỰ ÁN XÂY DỰNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHUNG VÀ ĐƯỜNG 60, PHƯỜNG HIM LAM, PHƯỜNG NOONG BUA
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ**

(Kèm theo Báo cáo số: 256 /BC-TCTLN ngày .../.../... tháng .../.../... năm 2018 của Tổ công tác liên ngành)

Tờ trình số 82/TTr-TCTLN ngày 5 tháng 11 năm 2018 của Trung tâm phát triển quỹ đất							Tổ công tác liên ngành thẩm định bổ sung							
STT theo PA	Họ và tên	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (Đồng)	Mức BT, HT (%)	Thành tiền (Đồng)	STT theo PA	Họ và tên	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (Đồng)	Mức BT, HT (%)	Thành tiền (Đồng)	
6	Lò Văn Cương					10.767.632	6	Lò Văn Cương						10.767.632
b	Tài sản, vật kiến trúc					10.767.632	b	Tài sản, vật kiến trúc						10.767.632
	- Lu sơn tường: (4m x 3,7m) x 6 bức	m ²	88,8	30.895	100%	2.743.476		- Lu sơn tường: (4m x 3,7m) x 6 bức	m ²	88,8	30.895	100%	2.743.476	
	- Lu sơn tường: (4,3m x 3,7m) x 2 bức	m ²	31,8	30.895	100%	983.079		- Lu sơn tường: (4,3m x 3,7m) x 2 bức	m ²	31,8	30.895	100%	983.079	
	- Lu sơn tường: (9,5m x 3,7m) x 4 bức	m ²	140,6	30.895	100%	4.343.837		- Lu sơn tường: (9,5m x 3,7m) x 4 bức	m ²	140,6	30.895	100%	4.343.837	
	- Tường 11 cà móng trụ: 1,0m x 9,5m	m ²	9,5	283.920	100%	2.697.240		- Tường 11 cà móng trụ: 1,0m x 9,5m	m ²	9,5	283.920	100%	2.697.240	
	Tổng cộng					10.767.632		Tổng cộng						10.767.632